

BÀI TẬP THIÊN NHIÊN NHIỆT ĐỚI ẨM GIÓ MÙA

Câu 1. Nhịp điệu dòng chảy của sông ngòi nước ta theo sát

- A. hướng các dòng sông. B. hướng các dãy núi. C. chế độ nhiệt. D. chế độ mưa.

Câu 2. Gió mùa mùa hạ hoạt động ở đồng bằng Bắc Bộ có hướng chủ yếu là

- A. tây nam. B. đông nam. C. đông bắc. D. tây bắc.

Câu 3. Gió mùa đông bắc gần như bị chặn lại ở dãy núi nào sau đây?

- A. Tam Điệp. B. Hoàng Sơn. C. Bạch Mã. D. Hoàng Liên Sơn.

Câu 4. Đất feralit ở nước ta có màu đỏ vàng chủ yếu do

- A. quá trình tích tụ mùn mạnh. B. rửa trôi các chất bazo dễ tan. C. tích tụ ôxit sắt và ôxit nhôm. D. quá trình phong hóa mạnh mẽ.

Câu 5. Phát biểu nào sau đây là biểu hiện của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa ở nước ta?

- A. Cán cân bức xạ quanh năm âm. B. Sinh vật cận nhiệt đới chiếm ưu thế.
C. Xâm thực mạnh ở miền đồi núi. D. Chế độ nước sông không phân mùa.

Câu 6. Hệ sinh thái rừng nguyên sinh đặc trưng cho khí hậu nóng ẩm của nước ta là

- A. rừng thưa nhiệt đới khô rụng lá theo mùa. B. rừng nhiệt đới gió mùa nửa rụng lá.
C. rừng rậm nhiệt đới ẩm lá rộng thường xanh. D. rừng nhiệt đới gió mùa thường xanh.

Câu 7. Giữa Tây Nguyên và ven biển Trung Bộ nước ta có đặc điểm gì nổi bật ?

- A. Giống nhau về mùa mưa. B. Đối lập nhau về mùa mưa và mùa khô. C. Giống nhau về mùa khô. D. Đối lập nhau về mùa nóng và mùa lạnh.

Câu 8. Khí hậu phân mùa ảnh hưởng như thế nào tới sản xuất nông nghiệp nước ta ?

- A. Thuận lợi cho việc đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi. B. Thuận lợi cho việc phòng chống sâu hại, dịch bệnh.
C. Khó khăn cho việc đa dạng hóa sản phẩm nông nghiệp. D. Khó khăn cho việc phòng chống sâu hại, dịch bệnh.

Câu 9. Sông ngòi nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Phần lớn sông đều dài dốc và dễ bị lũ lụt. B. Có lưu lượng lớn, hàm lượng phù sa cao.
C. Lượng nước phân bố đồng đều ở các hệ thống sông. D. Phần lớn sông chảy theo hướng đông nam - tây bắc.

Câu 10. Gió mùa Đông Bắc làm cho thời tiết của miền Bắc nước ta có đặc điểm nào sau đây?

- A. Nửa đầu mùa đông mát mẻ, nửa sau mùa đông lạnh. B. Mùa đông lạnh mưa nhiều, mùa hạ nóng và ít mưa.
C. Nửa đầu mùa đông lạnh khô, nửa sau mùa đông lạnh ẩm. D. Nửa đầu mùa đông nóng khô, nửa sau mùa đông lạnh ẩm.

Câu 11. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết vùng khí hậu nào sau đây chịu ảnh hưởng tần suất bão cao nhất nước ta?

- A. Bắc Trung Bộ. B. Nam Trung Bộ. C. Nam Bộ. D. Đông Bắc Bộ.

Câu 12. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết biểu đồ khí hậu nào dưới đây có nhiệt độ trung bình các tháng luôn dưới 20°C?

- A. Biểu đồ khí hậu Lạng Sơn. B. Biểu đồ khí hậu Sa Pa. C. Biểu đồ khí hậu Điện Biên Phủ. D. Biểu đồ khí hậu Hà Nội.

Câu 13. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết vùng khí hậu nào dưới đây nằm trong miền khí hậu phía Bắc?

- A. Vùng khí hậu Tây Nguyên. B. Vùng khí hậu Bắc Trung Bộ. C. Vùng khí hậu Nam Bộ. D. Vùng khí hậu Nam Trung Bộ.

Câu 14. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết biểu đồ khí hậu nào dưới đây có biên độ nhiệt trong năm cao nhất?

- A. Biểu đồ khí hậu Nha Trang. B. Biểu đồ khí hậu Hà Nội. C. Biểu đồ khí hậu Cà Mau. D. Biểu đồ khí hậu TP. Hồ Chí Minh.

Câu 15. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết biểu đồ khí hậu nào dưới đây có lượng mưa lớn tập trung từ tháng IX đến tháng XII?

- A. Biểu đồ khí hậu Nha Trang. B. Biểu đồ khí hậu Cà Mau. C. Biểu đồ khí hậu Đà Lạt. D. Biểu đồ khí hậu Lạng Sơn.

Câu 16. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết sông nào sau đây có lưu lượng nước lớn nhất (theo số liệu đo ở các trạm Mỹ Thuận, trạm Cần Thơ, trạm Hà Nội và trạm Cung Sơn)?

- A. Sông Đà Rằng. B. Sông Mã. C. Sông Mê Công (Cửu Long). D. Sông Hồng.

Câu 17. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết lưu lượng nước thấp nhất của sông Mê Công (Cửu Long) vào thời gian nào sau đây (theo số liệu đo được ở trạm Mỹ Thuận và trạm Cần Thơ)?

- A. Tháng III đến tháng IV. B. Tháng I đến tháng III. C. Tháng X đến tháng XII. D. Tháng V đến tháng X.

Câu 18. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 11, loại đất có diện tích lớn nhất nước ta là

- A. đất phù sa sông. B. đất feralit trên đá vôi. C. đất feralit trên các loại đá khác. D. đất phèn.

Câu 19. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 12, thảm thực vật rừng ôn đới núi cao chỉ xuất hiện ở

- A. vùng núi Hoàng Liên Sơn. B. vùng núi Phong Nha – Kẻ Bàng. C. vùng núi Ngọc Linh. D. vùng cao nguyên Lâm Viên.

Câu 20. Lượng cát bùn lớn trong các dòng sông gây nên trở ngại chủ yếu là

- A. Lạm ô nhiễm nguồn nước ngọt. B. Bồi lắng xuống dòng sông làm cạn các luồng lạch giao thông.
C. Hạn chế nguồn cung cấp nước. D. Bồi lắng nhiều vật liệu cho đồng bằng ở hạ lưu sông vào mùa lũ.